

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1604 /TCT-KK

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2022.

V/v triển khai tiếp nhận và giải quyết hồ sơ ĐKT lần đầu, thay đổi thông tin ĐKT của cá nhân không kinh doanh qua Cổng DVCQG có kết nối với CSDLQG về dân cư

ĐẾN TRƯỚC:
HOẢ TỐC

Xính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) đã phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quản lý thuế của ngành Thuế đáp ứng thủ tục đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là cá nhân không kinh doanh trên Cổng dịch vụ công Quốc gia có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

Tổng cục Thuế hướng dẫn việc triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký thuế lần đầu, thay đổi thông tin đăng ký thuế cho cá nhân không kinh doanh bằng phương thức điện tử trên Cổng dịch vụ công Quốc gia có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư như sau:

1. Phạm vi triển khai: Người nộp thuế là cá nhân không kinh doanh nộp hồ sơ đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế bằng điện tử đến cơ quan thuế qua Cổng dịch vụ công Quốc gia có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 3/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế (sau đây gọi là Thông tư số 105/2020/TT-BTC).

2. Thời gian triển khai: Bắt đầu từ ngày 17/05/2022.

3. Hướng dẫn đăng ký thuế điện tử đối với hồ sơ đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế của người nộp thuế là cá nhân không kinh doanh nộp hồ sơ đến cơ quan thuế qua Cổng dịch vụ công Quốc gia có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư

Việc phân công, hướng dẫn các bộ phận thuộc cơ quan thuế các cấp trong thực hiện nhiệm vụ giải quyết hồ sơ (tiếp nhận, xử lý và trả kết quả, lưu trữ và tra cứu hồ sơ) đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế điện tử của người nộp thuế là cá nhân không kinh doanh nộp hồ sơ đến cơ quan thuế qua Cổng dịch vụ công Quốc gia có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC

được thực hiện theo hướng dẫn nêu tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Công văn này.

4. Hướng dẫn triển khai nâng cấp các ứng dụng đáp ứng dịch vụ đăng ký thuế điện tử

Tổng cục Thuế đã hoàn thành việc nâng cấp các ứng dụng đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế bằng điện tử đến cơ quan thuế qua Cổng dịch vụ công Quốc gia có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC, Thông tư số 19/2021/TT-BTC, hướng dẫn nêu tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Công văn này.

Tổng cục Thuế gửi tài liệu hướng dẫn sử dụng ứng dụng dành cho cơ quan thuế, cán bộ thuế và người nộp thuế theo địa chỉ Ứng dụng TMS: ftp://ftp.tct.vn/Program/TRIEN_KHAI/2022/TMS/CCCD/, đề nghị Cục Thuế tải về và thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn này. Ngoài ra, Tổng cục sẽ đăng tải tài liệu hướng dẫn sử dụng dành cho người nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế (Phân hệ icanhan) để người nộp thuế tra cứu và thực hiện.

5. Hướng dẫn tổ chức công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế thực hiện dịch vụ đăng ký thuế điện tử

Đây là dịch vụ đăng ký thuế mà người nộp thuế thực hiện qua Cổng dịch vụ công Quốc gia có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, do đó cần đẩy mạnh tuyên truyền về dịch vụ thuế điện tử mà ngành thuế đã phối hợp với các bộ/ngành khác cung cấp dịch vụ công ngày càng thuận lợi hơn cho người nộp thuế. Cơ quan thuế thực hiện nội dung, kế hoạch và hình thức tuyên truyền theo quy định.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Tổ chức thực hiện triển khai tại Cục Thuế, Chi cục Thuế

- Tổ chức tuyên truyền cho người nộp thuế, cán bộ thuế về dịch vụ đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế bằng điện tử qua Cổng dịch vụ công Quốc gia có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo các nội dung nêu tại công văn này.

- Tổ chức hỗ trợ cho người nộp thuế kịp thời để người nộp thuế hiểu và yên tâm sử dụng dịch vụ.

- Định kỳ hàng tháng, đánh giá việc triển khai và gửi báo cáo Tổng cục Thuế về kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai và đề xuất giải pháp xử lý.

6.2. Hỗ trợ triển khai

Mọi vướng mắc trong quá trình triển khai, các Cục Thuế liên hệ về các đơn vị của Tổng cục Thuế để được hỗ trợ kịp thời như sau:

- Hỗ trợ về nghiệp vụ: Vụ Kế khai và Kế toán thuế (Nguyễn Văn Chinh - Số điện thoại 0948287036, email: nvchinh01@gdt.gov.vn).

- Hỗ trợ về kỹ thuật:

Mọi vướng mắc liên quan về kỹ thuật, Cục Thuế gửi yêu cầu về Cục CNTT qua các Nhóm hỗ trợ gồm:

+ Nhóm hỗ trợ Thuế điện tử: Đối với các vướng mắc liên quan trên các ứng dụng dịch vụ thuế điện tử, dịch vụ công quốc gia, Cục Thuế gửi yêu cầu trên hệ thống quản lý yêu cầu hỗ trợ service desk (<https://hotro.gdt.govt.vn>) hoặc email của Nhóm hỗ trợ thuế điện tử: nhomhttdt@gdt.gov.vn hoặc số điện thoại: 04.37689679 - máy lẻ 2180.

+ Nhóm hỗ trợ ứng dụng TMS - ĐKT: Các vướng mắc liên quan tới ứng dụng Quản lý thuế, Cục Thuế gửi về hệ thống quản lý yêu cầu hỗ trợ service desk (<https://hotro.gdt.govt.vn>).

Thủ trưởng cơ quan Thuế có trách nhiệm tổ chức, bố trí phân công cán bộ thực hiện việc đăng ký thuế theo đúng các nội dung công việc, thời gian quy định của Thông tư số 105/2020/TT-BTC, Thông tư số 19/2021/TT-BTC và hướng dẫn nêu tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Công văn này.

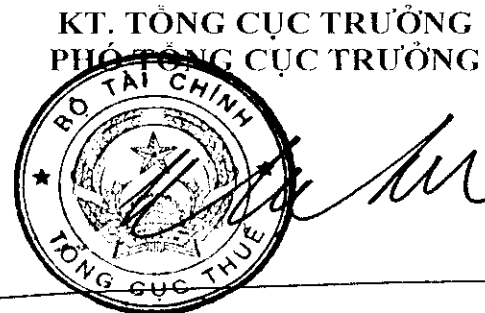
Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị Cục Thuế tổng hợp phản ánh về Tổng cục Thuế để được hướng dẫn giải quyết kịp thời.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Lãnh đạo TCT (để chỉ đạo);
- Cục tin học và thống kê TC - BTC;
- Các Vụ/Đơn vị: CNTT, DNNCN, TTHT;
- Lưu: VT, KK.

64



Phi Vân Tuấn

Phụ lục 01

HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI DỊCH VỤ ĐĂNG KÝ THUẾ ĐIỆN TỬ LẦN ĐẦU, ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ CHO CÁ NHÂN KHÔNG KINH DOANH ĐĂNG KÝ THUẾ TRỰC TIẾP VỚI CƠ QUAN THUẾ QUA CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA ĐÃ KẾT NỐI VỚI CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ

(Ban hành kèm theo công văn số 1604/TCT-KK ngày 16 / 5 /2022 của Tổng cục Thuế)

I. ĐĂNG KÝ THUẾ LẦN ĐẦU

1. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế điện tử của người nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế:

Bước 1: Người nộp thuế sử dụng tài khoản điện tử đã được cấp để đăng nhập vào Cổng dịch vụ công Quốc gia và chọn dịch vụ “Đăng ký thuế lần đầu”.

Bước 2: Cổng dịch vụ công Quốc gia định tuyến sang Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Bước 3: Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế kiểm tra NNT đã có mã số thuế tương ứng với số giấy tờ tùy thân chưa và thực hiện:

- Trường hợp NNT đã được cấp mã số thuế: Hiển thị thông báo trên màn hình “Số giấy tờ đã được cấp mã số thuế”.

- Trường hợp NNT chưa được cấp mã số thuế: Hiển thị màn hình để NNT chọn đối tượng đăng ký thuế lần đầu.

Bước 4: Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế truy cập vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để truy vấn các thông tin của cá nhân:

- Trường hợp truy vấn thông tin trả về không có dữ liệu: Hiển thị thông báo “Thông tin của cá nhân tại CSDL Quốc gia về dân cư không đầy đủ/không hợp lệ” trên màn hình. Trường hợp NNT nhập đúng thông tin nhưng truy vấn thông tin trả về không có dữ liệu trên CSDL QG về dân cư thì đề nghị NNT đến cơ quan công an cập nhật thông tin.

- Trường hợp truy vấn thông tin trả về có đầy đủ dữ liệu: Hiển thị các thông tin của cá nhân tại CSDL Quốc gia về dân cư đăng ký thuế mẫu số 05-ĐK-TCT và thực hiện bước 5.

Bước 5: Người nộp thuế kiểm tra các thông tin đã được điền sẵn trên tờ khai đăng ký thuế mẫu số 05-ĐK-TCT và bổ sung các thông tin khác không có trong CSDL Quốc gia về dân cư (ngày cấp, nơi cấp, email, số điện thoại, cơ quan chi trả thu nhập).

Trường hợp thông tin điền sẵn trên tờ khai đăng ký thuế khớp đúng với thông tin của cá nhân thì thực hiện bước 6.

Trường hợp thông tin điền sẵn trên tờ khai đăng ký thuế không khớp đúng với thông tin của cá nhân: Hệ thống hiển thị thông báo “Người nộp thuế không nộp hồ sơ đến cơ quan thuế và liên hệ với cơ quan công an cấp Phường/Xã nơi

cá nhân đăng ký thường trú để được hướng dẫn điều chỉnh thông tin” và không cho người nộp thuế nộp hồ sơ.

Bước 6: Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế kiểm tra các quy tắc nghiệp vụ về thông tin nhận từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và thông tin người nộp thuế kê khai hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đăng ký thuế điện tử của người nộp thuế được nộp cho cơ quan thuế thành công, Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế gửi Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế điện tử (mẫu số 01-1/TB-TĐT ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC) cho người nộp thuế qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký với cơ quan thuế trong thời hạn chậm nhất 15 phút kể từ thời điểm người nộp thuế nộp hồ sơ đăng ký thuế lần đầu bằng điện tử, đồng thời phản hồi trạng thái “*Hồ sơ được bộ phận một của trên hệ thống công DVC, MCDT Bộ ngành địa phương tiếp nhận để thụ lý*” cho Cổng dịch vụ công Quốc gia. Thực hiện tiếp bước 7.

- Trường hợp thông tin chưa đúng về các quy tắc nghiệp vụ, Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế thực hiện cảnh báo trên màn hình khai hồ sơ đăng ký thuế để người nộp thuế hoàn thiện hồ sơ trước khi nộp hồ sơ đăng ký thuế lần đầu bằng điện tử.

Bước 7: Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế lưu hồ sơ đăng ký thuế lần đầu bằng điện tử đã nộp thành công, đồng thời tự động chuyển thông tin về hồ sơ đăng ký thuế lần đầu bằng điện tử của người nộp thuế vào hệ thống TMS ngay sau khi người nộp thuế nộp hồ sơ đăng ký thuế lần đầu bằng điện tử thành công.

2. Cập nhật hồ sơ đăng ký thuế điện tử vào Hệ thống TMS:

Bước 1: Ghi sổ tiếp nhận hồ sơ tự động trên phân hệ QHS của hệ thống TMS

a) Trường hợp thông tin ghi sổ nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Hệ thống TMS tự động cập nhật hồ sơ đăng ký thuế lần đầu bằng điện tử vào phân hệ tiếp nhận hồ sơ thuế (QHS), ghi sổ nhận hồ sơ bao gồm các thông tin sau:

- Mã số thuế;
- Tên người nộp thuế;
- Loại hồ sơ: tương ứng theo từng hồ sơ của NNT;
- Ngày nhận hồ sơ: dd/mm/yyyy;
- Trạng thái xử lý hồ sơ;
- Mã giao dịch điện tử.

b) Trường hợp thông tin ghi sổ nhận hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ: Hệ

thống TMS không cập nhật hồ sơ đăng ký thuế lần đầu bằng điện tử vào phân hệ QHS và cập nhật kết quả lỗi, nội dung lỗi theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Công văn số 5361/TCT-KK ngày 19/12/2019 của Tổng cục Thuế.

Bước 2: Cập nhật hồ sơ đăng ký thuế lần đầu bằng điện tử vào phân hệ xử lý đăng ký thuế của Hệ thống TMS.

a) Sau khi nhận hồ sơ thành công tại phân hệ QHS, hệ thống TMS phân hệ ĐKT tự động cập nhật thông tin trên hồ sơ đăng ký thuế lần đầu bằng điện tử vào trung gian và kiểm tra, đối chiếu các thông tin trên tờ khai đăng ký thuế, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế nhận từ Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

- Trường hợp thông tin trên tờ khai đăng ký thuế, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế hợp lệ (thông tin đầy đủ, không bị trùng lặp, khớp đúng giữa tờ khai, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế trên hồ sơ đăng ký thuế lần đầu bằng điện tử lưu tại Hệ thống TMS phân hệ ĐKT và Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế – kết quả kiểm tra hồ sơ tại Hệ thống TMS phân hệ ĐKT không có lỗi), hệ thống TMS cập nhật kết quả kiểm tra hồ sơ là thành công.

- Trường hợp thông tin trên tờ khai đăng ký thuế, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế không hợp lệ (thông tin không đầy đủ, bị trùng lặp, không khớp đúng giữa tờ khai, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế lưu tại Hệ thống TMS phân hệ ĐKT và Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế – kết quả kiểm tra hồ sơ tại Hệ thống TMS phân hệ ĐKT có lỗi), hệ thống TMS phân hệ ĐKT cập nhật kết quả kiểm tra lỗi và mô tả nội dung lỗi theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Công văn số 5361/TCT-KK ngày 19/12/2019 của Tổng cục Thuế.

b) Bộ phận được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ đăng ký thuế theo Quy trình quản lý Đăng ký thuế thực hiện tra cứu hồ sơ đăng ký thuế điện tử trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế để tải hoặc in hồ sơ và kiểm tra, đối chiếu thông tin trên các tài liệu đính kèm hồ sơ với thông tin tương ứng trên tờ khai đăng ký thuế, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế và thông tin có trên hệ thống TMS phân hệ ĐKT.

- Trường hợp qua kiểm tra hồ sơ hợp lệ, thông tin khớp đúng: Bộ phận được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ đăng ký thuế cập nhật kết quả kiểm tra hồ sơ là thành công vào hệ thống TMS phân hệ ĐKT.

- Trường hợp qua kiểm tra hồ sơ không hợp lệ, thông tin không khớp đúng: Bộ phận được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ đăng ký thuế cập nhật kết quả kiểm tra hồ sơ lỗi và mô tả nội dung lỗi vào hệ thống TMS phân hệ ĐKT.

Thời gian thực hiện: theo Quy trình quản lý đăng ký thuế hiện hành.

c) Sau khi hệ thống TMS phân hệ ĐKT và Bộ phận được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ đăng ký thuế hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ và cập nhật kết quả vào hệ thống, hệ thống TMS phân hệ ĐKT tổng hợp toàn bộ kết quả kiểm tra hồ sơ và xử lý:

- Trường hợp kết quả kiểm tra hồ sơ hợp lệ, thông tin khớp đúng: Hệ thống TMS phân hệ ĐKT tự động tạo mã số thuế cho người nộp thuế.

- Trường hợp kết quả kiểm tra hồ sơ không hợp lệ, thông tin không khớp đúng: Hệ thống TMS phân hệ ĐKT tự động cập nhật kết quả kiểm tra hồ sơ là không hợp lệ, không khớp đúng và trạng thái xử lý hồ sơ lỗi, nội dung lỗi; tự động truyền thông tin xử lý hồ sơ cho Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Bước 3: Gửi kết quả kiểm tra hồ sơ trong trường hợp hồ sơ có lỗi cho người nộp thuế qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Ngay sau khi nhận được trạng thái xử lý hồ sơ lỗi và nội dung lỗi do Hệ thống TMS truyền sang, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế gửi trạng thái “*Hồ sơ đã được bộ phận một cửa thực hiện trả kết quả cho công dân/doanh nghiệp*” cho Cổng dịch vụ công Quốc gia, đồng thời lập Thông báo về việc không chấp nhận hồ sơ thuế điện tử (mẫu số 01-2/TB-TĐT ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC) và gửi cho người nộp thuế qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký với cơ quan Thuế.

Lưu ý: Tổng thời gian kiểm tra của hệ thống TMS và Bộ phận được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ đăng ký thuế chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế trả Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế điện tử (mẫu số 01-1/TB-TĐT) cho người nộp thuế.

3. Xử lý hồ sơ đăng ký thuế điện tử:

Các bộ phận thuộc cơ quan Thuế được phân công giải quyết hồ sơ đăng ký thuế thực hiện giải quyết hồ sơ đăng ký thuế điện tử theo quy định của Luật Quản lý thuế, Thông tư số 105/2020/TT-BTC, Thông tư số 19/2021/TT-BTC và Quy trình quản lý đăng ký thuế.

4. Trả kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký thuế điện tử cho người nộp thuế:

Bộ phận ĐKT lập, in trên ứng dụng TMS và trình ký giấy chứng nhận đăng ký thuế dành cho cá nhân mẫu 12-MST theo mẫu quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC, gửi cho bộ phận TN&TKQ GCN ĐKT đã có phê duyệt của Lãnh đạo CQT để trả cho NNT.

Thời hạn thực hiện: theo quy trình quản lý đăng ký thuế hiện hành.

5. Lưu trữ, tra cứu hồ sơ đăng ký thuế điện tử

a) Hồ sơ đăng ký thuế điện tử được lưu trữ trên hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Thuế, bao gồm tất cả các thông tin giao dịch điện tử phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ đăng ký thuế điện tử.

- Bộ phận giải quyết từng bước công việc tại Cục Thuế và Chi cục Thuế trong quá trình xử lý hồ sơ đăng ký thuế điện tử của người nộp thuế có trách nhiệm thực hiện lưu trữ hồ sơ đã in trình thủ trưởng cơ quan thuế và các thông báo đã gửi cho người nộp thuế, bộ phận có liên quan trong quá trình giải quyết đăng ký thuế điện tử theo quy định.

- Cục Công nghệ thông tin - Tổng cục Thuế có trách nhiệm lưu trữ an toàn, đầy đủ, bảo mật các cơ sở dữ liệu liên quan đến đăng ký thuế của người nộp thuế trên hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin của toàn ngành Thuế.

b) Tra cứu hồ sơ đăng ký thuế điện tử trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Cơ quan Thuế giải quyết hồ sơ đăng ký thuế thực hiện tra cứu các thông tin về hồ sơ đăng ký thuế điện tử của người nộp thuế do cơ quan Thuế đó đang giải quyết và kết quả cơ quan thuế đã trả cho người nộp thuế bằng điện tử trên tài khoản của cơ quan thuế tại Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

II. ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

1. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế điện tử của người nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế:

Bước 1: Người nộp thuế sử dụng tài khoản điện tử đã được cấp để đăng nhập vào Cổng dịch vụ công Quốc gia và chọn dịch vụ “Thay đổi thông tin đăng ký thuế”.

Bước 2: Cổng dịch vụ công Quốc gia định tuyến sang Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Bước 3: Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế kiểm tra NNT đã có tài khoản giao dịch điện tử với cơ quan thuế chưa và thực hiện:

- Trường hợp Trường hợp NNT chưa có tài khoản giao dịch điện tử với cơ quan thuế: Hiện thị thông báo trên màn hình yêu cầu NNT đăng ký tài khoản giao dịch điện tử với cơ quan thuế theo quy định tại Thông tư 19/2021/TT-BTC.

- Trường hợp NNT đã có tài khoản giao dịch điện tử với cơ quan thuế: Hiện thị màn hình thay đổi thông tin đăng ký thuế để NNT khai thông tin điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế theo mẫu số 08-MST ban hành kèm theo Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

Bước 4: Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế truy cập vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để truy vấn các thông tin của cá nhân:

- Trường hợp NNT có thay đổi số giấy tờ tùy thân: Truy vấn theo thông tin số giấy tờ mới như sau:

+ Trường hợp truy vấn thông tin trả về không có dữ liệu: Hiện thị thông báo “NNT nhập không đúng thông tin đề nghị nhập lại” trên màn hình.

+ Trường hợp truy vấn thông tin trả về có đầy đủ dữ liệu: Hiện thị các thông tin của cá nhân tại CSDL Quốc gia về dân cư lên tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế mẫu số 08-MST.

- Trường hợp NNT không thay đổi số giấy tờ tùy thân: Truy vấn theo số giấy tờ cũ như sau:

+ Trường hợp truy vấn thông tin trả về không có dữ liệu: Hiện thị thông báo “Thông tin NNT không có trên Cơ sở DLQG về dân cư, NNT liên hệ cơ quan công an để cập nhật thông tin vào Cơ sở DLQG về dân cư” trên màn hình. Đồng thời, cho phép NNT nhập thông tin điều chỉnh, bổ sung để tiếp tục thực hiện thủ tục thay đổi thông tin.

+ Trường hợp truy vấn thông tin trả về có đầy đủ dữ liệu: Hiện thị các thông tin của cá nhân tại CSDL Quốc gia về dân cư lên tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế mẫu số 08-MST.

+ Trường hợp CSDL Quốc gia về dân cư trả về số giấy tờ mới khác số giấy tờ cũ: Hiện thị thông báo: “Yêu cầu NNT thay đổi giấy tờ cá nhân” để NNT khai thay đổi số giấy tờ tùy thân.

Bước 5: Người nộp thuế kiểm tra các thông tin đã được điền sẵn trên tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế mẫu số 08-MST và bổ sung các thông tin khác không có trong CSDL Quốc gia về dân cư nếu có thay đổi (ngày cấp, nơi cấp, email, số điện thoại).

Trường hợp thông tin điền sẵn trên tờ khai đăng ký thuế khớp đúng với thông tin của cá nhân thì thực hiện bước 6.

Trường hợp thông tin điền sẵn trên tờ khai đăng ký thuế không khớp đúng với thông tin của cá nhân: Hệ thống hiện thị thông báo “Người nộp thuế không nộp hồ sơ đến cơ quan thuế và liên hệ với cơ quan công an cấp Phường/Xã nơi cá nhân đăng ký thường trú để được hướng dẫn điều chỉnh thông tin” và không cho người nộp thuế nộp hồ sơ.

Bước 6: Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế kiểm tra các quy tắc nghiệp vụ về thông tin nhận từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và thông tin người nộp thuế kê khai hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đăng ký thuế điện tử của người nộp thuế được nộp cho cơ quan thuế thành công, Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế gửi Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế điện tử (mẫu số 01-1/TB-TĐT ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC) cho người nộp thuế trong

thời hạn chậm nhất 15 phút kể từ thời điểm người nộp thuế nộp hồ sơ đăng ký thuế bằng điện tử, đồng thời phản hồi trạng thái “*Hồ sơ được bộ phận một của trên hệ thống công DVC, MCĐT Bộ ngành địa phương tiếp nhận để thụ lý*” cho Cổng dịch vụ công Quốc gia. Thực hiện tiếp bước 7.

- Trường hợp thông tin chưa đúng về các quy tắc nghiệp vụ, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế thực hiện cảnh báo trên màn hình khai hồ sơ đăng ký thuế để người nộp thuế hoàn thiện hồ sơ trước khi nộp hồ sơ đăng ký thuế bằng điện tử.

Bước 7: Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế lưu hồ sơ đăng ký thuế bằng điện tử đã nộp thành công, đồng thời tự động chuyển thông tin về hồ sơ đăng ký thuế bằng điện tử của người nộp thuế vào hệ thống TMS ngay sau khi người nộp thuế nộp hồ sơ đăng ký thuế bằng điện tử thành công.

2. Cập nhật hồ sơ đăng ký thuế điện tử vào Hệ thống TMS:

Bước 1: Ghi sổ tiếp nhận hồ sơ tự động trên phân hệ QHS của hệ thống TMS

a) Trường hợp thông tin ghi sổ nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Hệ thống TMS tự động cập nhật hồ sơ đăng ký thuế bằng điện tử vào phân hệ tiếp nhận hồ sơ thuế (QHS), ghi sổ nhận hồ sơ bao gồm các thông tin sau:

- Mã số thuế;
- Tên người nộp thuế;
- Loại hồ sơ: tương ứng theo từng hồ sơ của NNT;
- Ngày nhận hồ sơ: dd/mm/yyyy;
- Trạng thái xử lý hồ sơ;
- Mã giao dịch điện tử.

b) Trường hợp thông tin ghi sổ nhận hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ: Hệ thống TMS không cập nhật hồ sơ đăng ký thuế bằng điện tử vào phân hệ QHS và cập nhật kết quả lỗi, nội dung lỗi theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Công văn số 5361/TCT-KK ngày 19/12/2019 của Tổng cục Thuế.

Bước 2: Cập nhật hồ sơ đăng ký thuế bằng điện tử vào phân hệ xử lý đăng ký thuế của Hệ thống TMS.

a) Sau khi nhận hồ sơ thành công tại phân hệ QHS, hệ thống TMS phân hệ ĐKT tự động cập nhật thông tin trên hồ sơ đăng ký thuế bằng điện tử vào trung gian và kiểm tra, đối chiếu các thông tin trên tờ khai đăng ký thuế, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế nhận từ Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

- Trường hợp thông tin trên tờ khai đăng ký thuế, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế hợp lệ (thông tin đầy đủ, không bị trùng lặp, khớp đúng giữa tờ khai, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế trên hồ sơ đăng ký thuế bằng điện tử lưu tại Hệ thống TMS (phân hệ ĐKT) và Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế – kết quả kiểm tra hồ sơ tại Hệ thống TMS phân hệ ĐKT không có lỗi), hệ thống TMS cập nhật kết quả kiểm tra hồ sơ là thành công.

- Trường hợp thông tin trên tờ khai đăng ký thuế, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế không hợp lệ (thông tin không đầy đủ, bị trùng lặp, không khớp đúng giữa tờ khai, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế lưu tại Hệ thống TMS (phân hệ ĐKT) và Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế – kết quả kiểm tra hồ sơ tại Hệ thống TMS (phân hệ ĐKT) có lỗi), hệ thống TMS (phân hệ ĐKT) cập nhật kết quả kiểm tra lỗi và mô tả nội dung lỗi theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Công văn số 5361/TCT-KK ngày 19/12/2019 của Tổng cục Thuế.

b) Bộ phận được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ đăng ký thuế theo Quy trình quản lý Đăng ký thuế thực hiện tra cứu hồ sơ đăng ký thuế điện tử trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế để tải hoặc in hồ sơ và kiểm tra, đối chiếu thông tin trên các tài liệu đính kèm hồ sơ với thông tin tương ứng trên tờ khai đăng ký thuế, hồ sơ kèm theo tờ khai đăng ký thuế của người nộp thuế và thông tin có trên hệ thống TMS (phân hệ ĐKT).

- Trường hợp qua kiểm tra hồ sơ hợp lệ, thông tin khớp đúng: Bộ phận được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ đăng ký thuế cập nhật kết quả kiểm tra hồ sơ là thành công vào hệ thống TMS (phân hệ ĐKT).

- Trường hợp qua kiểm tra hồ sơ không hợp lệ, thông tin không khớp đúng: Bộ phận được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ đăng ký thuế cập nhật kết quả kiểm tra hồ sơ lỗi và mô tả nội dung lỗi vào hệ thống TMS (phân hệ ĐKT).

Thời gian thực hiện: theo Quy trình quản lý đăng ký thuế hiện hành.

c) Sau khi hệ thống TMS (phân hệ ĐKT) và Bộ phận được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ đăng ký thuế hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ và cập nhật kết quả vào hệ thống, hệ thống TMS (phân hệ ĐKT) tổng hợp toàn bộ kết quả kiểm tra hồ sơ và xử lý:

- Trường hợp kết quả kiểm tra hồ sơ hợp lệ, thông tin khớp đúng: Hệ thống TMS (phân hệ ĐKT) tự động ghi nhận thông tin thay đổi của NNT.

- Trường hợp kết quả kiểm tra hồ sơ không hợp lệ, thông tin không khớp đúng: Hệ thống TMS phân hệ ĐKT tự động cập nhật kết quả kiểm tra hồ sơ là không hợp lệ, không khớp đúng và trạng thái xử lý hồ sơ lỗi, nội dung lỗi; tự động truyền thông tin xử lý hồ sơ cho Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Bước 3: Gửi kết quả kiểm tra hồ sơ trong trường hợp hồ sơ có lỗi cho người nộp thuế qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Ngay sau khi nhận được trạng thái xử lý hồ sơ lỗi và nội dung lỗi do Hệ thống TMS truyền sang, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế gửi trạng thái "*Hồ sơ được bộ phận một cửa trên hệ thống cổng DVC, MCĐT Bộ ngành địa phương tiếp nhận để thụ lý*" cho Công dịch vụ công Quốc gia, đồng thời lập Thông báo về việc không chấp nhận hồ sơ thuế điện tử (mẫu số 01-2/TB-TĐT ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC) và gửi cho người nộp thuế qua tài khoản giao dịch điện tử (nếu có) và địa chỉ thư điện tử đã đăng ký với cơ quan Thuế.

Lưu ý: Tổng thời gian kiểm tra của hệ thống TMS và Bộ phận được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ đăng ký thuế chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế trả Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế điện tử (mẫu số 01-1/TB-TĐT) cho người nộp thuế.

3. Xử lý hồ sơ đăng ký thuế điện tử:

Các bộ phận thuộc cơ quan Thuế được phân công giải quyết hồ sơ đăng ký thuế thực hiện giải quyết hồ sơ đăng ký thuế điện tử theo quy định của Luật Quản lý thuế, Thông tư số 105/2020/TT-BTC, Thông tư số 19/2021/TT-BTC và Quy trình quản lý đăng ký thuế.

4. Trả kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký thuế điện tử cho người nộp thuế:

Bộ phận ĐKT lập, in trên ứng dụng TMS và trình ký giấy chứng nhận đăng ký thuế dành cho cá nhân mẫu 12-MST theo mẫu quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC, gửi cho bộ phận TN&TKQ GCN ĐKT đã có phê duyệt của Lãnh đạo CQT để trả cho NNT.

Thời hạn thực hiện: theo quy trình quản lý đăng ký thuế hiện hành.

5. Lưu trữ, tra cứu hồ sơ đăng ký thuế điện tử

a) Hồ sơ đăng ký thuế điện tử được lưu trữ trên hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Thuế, bao gồm tất cả các thông tin giao dịch điện tử phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ đăng ký thuế điện tử.

- Bộ phận giải quyết từng bước công việc tại Cục Thuế và Chi cục Thuế trong quá trình xử lý hồ sơ đăng ký thuế điện tử của người nộp thuế có trách nhiệm thực hiện lưu trữ hồ sơ đã in trình thủ trưởng cơ quan thuế và các thông báo đã gửi cho người nộp thuế, bộ phận có liên quan trong quá trình giải quyết đăng ký thuế điện tử theo quy định.

- Cục Công nghệ thông tin - Tổng cục Thuế có trách nhiệm lưu trữ an toàn, đầy đủ, bảo mật các cơ sở dữ liệu liên quan đến đăng ký thuế của người nộp thuế trên hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin của toàn ngành Thuế.

b) Tra cứu hồ sơ đăng ký thuế điện tử trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Cơ quan Thuế giải quyết hồ sơ đăng ký thuế thực hiện tra cứu các thông tin về hồ sơ đăng ký thuế điện tử của người nộp thuế do cơ quan Thuế đó đang giải quyết và kết quả cơ quan thuế đã trả cho người nộp thuế bằng điện tử trên tài khoản của cơ quan thuế tại Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.